

# Nhân học hình ảnh (visual anthropology)

*Người biên soạn: Dr. Bùi Quang Thắng  
Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam*

## Mở đầu

1. Những hình ảnh đầu tiên mà các nhà nghiên cứu dân tộc học, lịch sử hay khảo cổ học có thể dựa vào đó để suy đoán hoặc ‘tái dựng’ lại đời sống của người nguyên thủy chính là những bức vẽ trên đá, trong hang động hoặc trên các lăng mộ: Những bức hình miêu tả về những con vật bình thường, những con vật thiêng, những cuộc săn bắn, những nghi lễ... quả thực đã trở thành những bằng cứ quý giá cho những suy luận và diễn giải khoa học về văn hóa của các bộ tộc thời xa xưa.

2. Ở những thời kỳ mà người ta chưa phát minh ra máy ảnh, các nhà nghiên cứu dân tộc học (thời ấy chủ yếu là mô tả dân tộc chí- ethnography) đã phải sử dụng thêm những kỹ thuật hỗ trợ như vẽ, ghi nốt nhạc, ghi đội hình múa...(thường là họ kết hợp với những chuyên gia ở các lĩnh vực trên) để mô tả lại những chân dung nhân chủng học, trang phục, những phong tục, nghi lễ hay nghệ thuật dân gian của các tộc người mà họ đã từng đi qua hoặc đến để nghiên cứu

3. Việc loài người phát minh ra kỹ thuật chụp ảnh và điện ảnh đã ảnh hưởng một cách mạnh mẽ đến những nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn, đặc biệt là dân tộc học và nhân học.

- Lúc đầu, chụp ảnh -----> “chụp ảnh chuyển động”

- Với kỹ thuật quay phim 16 ly người ta chỉ quay được 2 phút/1 cảnh và không có âm thanh. Vì vậy, muốn quay được những bộ phim dân tộc học, người ta thường phải mất vài năm. (chúng ta sẽ được xem một bộ phim thời kỳ này , đó là “Nanook of the Nord” của Robert Flaherty). Tuy nhiên, thời kỳ này những bộ phim như vậy mới chỉ được coi là những “minh họa sống động” về những nền văn hóa khác mà người “văn minh” muốn tìm hiểu và thưởng ngoạn (tìm cái khác lạ, kỳ thú)

4. Đến khi, kỹ thuật làm phim màu và có âm thanh ra đời, đặc biệt là từ khi có kỹ thuật video, ngành nhân học hình ảnh mới thực sự đổi mới, cả về hình thức lẫn nội dung và quan điểm làm phim. Với kỹ thuật mới này, người ta có thể quay phim hàng giờ đồng hồ, có thể quay ở những điều kiện thời tiết, ánh sáng khác nhau, có thể ghi **đồng bộ** cả hình ảnh lẫn âm thanh, có thể tiến hành những phỏng vấn sâu hoặc những qua sát tham dự... nói chung tất cả những phương pháp nghiên cứu dân tộc học, nhân học truyền thống đều có thể được “refrest” ở kỹ thuật nghiên

cứu này. Phim nhân học ngày càng trở thành nhánh nghiên cứu nhân học quan trọng khi giới nghiên cứu nhân học ngày càng coi trọng quan điểm:

+ Những khái quát hóa dân tộc học (theo trường phái thực chứng) tỏ ra lỗi thời (Không thể “phiên dịch” nền văn hóa này sang ngôn ngữ của nền văn hóa khác mà không bị sai lệch, mỗi nền văn hóa có một mã văn hóa riêng...)

+ Nhân học không chỉ phân tích, diễn giải văn hóa, xã hội của các tộc người (tức không chỉ có chức năng thông tin) mà còn phải biết **truyền, chia sẻ cho người xem những xúc cảm của những người trong cuộc**.

Như vậy, (a). trước hết phim nhân học phải thể hiện được tiếng nói của chủ thể và *nhà làm phim- nhà nghiên cứu* phải tham dự vào cuộc sống của cư dân bản địa; (b).

*Nhà làm phim- nhà nghiên cứu* phải hiểu được ngôn ngữ, tâm lý, phong tục, tập quán của người bản địa hay của đối tượng khảo cứu. (thuật ngữ “seat of power”)

**5.** Phim nhân học ngày nay đã mở rộng đối tượng nghiên cứu (không chỉ là văn hóa, xã hội của những tộc người ở xã hội bán khai, ‘man dã’ nữa, nó đã hướng đến những vấn đề của cuộc sống đương đại, của những con người, dân tộc “văn minh”)

6. Có một điều tưởng như nghịch lý là: Phim nhân học càng phát triển thì đội ngũ những người làm phim nhân học không chuyên (không phải là nhân học, không được đào tạo chính quy) càng tăng lên. Chính sự đa dạng này giải thích sự chậm trễ của lý thuyết về làm phim nhân học.

Vì vậy, người ta đã thống nhất với nhau một thuật ngữ chính xác hơn: ***Phim theo khuynh hướng nhân học***.

## **1. Phim nhân học là một nhánh trong thể loại phim tài liệu (documentary film)**

Có thể chia thành hai dòng phim lớn:

(1). ***Fiction- Film***: Phim truyện, phim tái diễn lịch sử, phim hoạt hình (là những phim có tính chất nghệ thuật, có hư cấu)

(2). ***Non- Fiction Film***: Những phim khoa học tự nhiên và tài liệu/ khoa học xã hội (phản ánh những sự kiện, những nhân vật có thật) như những phim tài liệu/ khoa học thường thức trên TV, những phim dân tộc học, nhân học và các khoa học xã hội khác

### ***1.1. Những thể loại phim tài liệu:***

- Chia theo sự khác biệt về nội dung: Khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn (dân tộc học, nhân học, khảo cổ học, văn hóa dân gian, nghệ thuật học...), chân dung, tài liệu chiến trường, tài liệu thời sự, chăn nuôi, nghệ thuật....

- Chia theo sự khác biệt về ngôn ngữ thể hiện: phim sử dụng ngôn ngữ tổng hợp “điện ảnh trực tiếp”, phim câm,

- Chia theo phương pháp tiếp cận: Etic hay Emic, phim của nhà khoa học hay phim cộng đồng/ bản địa, hay cách tiếp cận hỗn hợp

## ***1.2. Những thành tố của một bộ phim tài liệu***

(1). **Hình ảnh tĩnh** (bản đồ, tranh, ảnh, biểu đồ, đồ thị)

(2). **Hình động** (phim, video, phim lưu trữ...)

(3). **Âm thanh**

- Âm nhạc (nghệ thuật)

- Hiệu ứng âm thanh (tiếng vọng, hiệu quả tiếng động)

- Âm thanh nền tự nhiên (tiếng gió, tiếng mưa, tiếng chim chóc, gà gáy, tiếng động, các thoại thô ngữ, các âm thanh từ hiện trường...)

- Âm thanh trộn (từ tự nhiên hay kỹ xảo- remix,)

- Âm thanh nhân tạo (khi không thu được từ hiện trường thực tế)

(4). **Văn bản**

- Tên phim (Titles)

- Chỉ định địa điểm hoặc tên nhân vật (intertitles)

- Phụ đề (subtitles): chỉ nghĩa đen (literal), phụ đề theo ngôn ngữ tộc người chủ thể của nền văn hóa được quay phim (emotive), phụ đề chuyển ngữ (dịch tương ứng với nghĩa của nền văn hóa khác)

- Lời bình (thuyết minh): Dìm âm thanh khác đi, chỉ làm nổi tiếng thuyết minh của phim

- Các hình thức hội thoại: phỏng vấn (*interview*), đối thoại của những người ngang bằng nhau (*Conservation*), hai người đối thoại, tranh luận về một chủ đề

(*Engagemen*), tra khảo (*internogration*) và tự bạch (chủ thể nhìn vào ống kính, tự nói về mình, tạo sự đồng cảm cho người xem)

## **2. Phim nhân học là những nhánh của nhân học**

### ***2.1. Nhân học là gì? Mối quan hệ giữa Ethnography, Ethnology và Anthropology?***

(xem phần phụ lục, mục từ “nhân học” trong sách “30 thuật ngữ nghiên cứu văn hóa” do Bùi quang Thắng chủ biên, có đăng ở trang web này)

### ***2.2. Phim nhân học là gì?***

#### **1.2.1. Khái niệm:**

Là một nhánh của thể loại phim khoa học/ tài liệu có nội dung là những diễn giải nhân học. Tuy nhiên nó khác với nhân học (văn bản) ở chỗ: Nó không đưa ra bằng cứ bằng những số liệu hay những cứ liệu dưới dạng ngôn ngữ (đã được các nhà khoa học chuyên thành dạng ngôn ngữ khoa học, triu tượng) mà dưới dạng tổng hợp- cảm tính từ những hình ảnh, âm thanh, lời nói.... Phim nhân học còn có ưu thế ở chỗ: ngoài việc đưa ra những thông điệp nó còn có khả năng truyền cảm (chia sẻ cảm xúc của người trong cuộc cho người xem).

### **1.2.2. Một vài cột mốc lịch sử của phim nhân học**

- (1). Felix- Louis Regnault** (Khởi thủy)
- (2). Robert Flaherty** (kinh điển, “Nanook of the Nord”)
- (3). Margaret Mead** (những đứa trẻ sống trong ba nền văn hóa)
- (4). John marshall** (The Hunter)
- (5). Robert Gardner** (chim chết)
- (6). Timothy Asch** (điện ảnh trực tiếp, “Ax Fight”)
- (7). Jean Rouch** (Thế giới dưới con mắt của người bản xứ; dân tộc học phân thân?)

### **1.2.3. Phim nhân học để làm gì?**

- **Minh họa các nghiên cứu**
- **Đưa vào hệ thống giáo dục đại học và phổ thông**
- **Là một nghiên cứu chính thể** (với những quan điểm khác nhau như *dân tộc học phân thân*, “ không thể phiên dịch một nền văn hóa”, truyền đạt và chia sẻ cảm xúc toàn vẹn...)

### **2.3. Hai hướng tiếp cận: (“nói hộ, nói về, nói cùng hay cùng đứng bên nói?”)**

- **Gián cách** (“*fly on the wall*”<sup>1</sup>) **hay tham dự?**
- **Emic hay Etic?**
- **Lời bình** (“*voice of God*”<sup>2</sup>) **hay tiếng nói người trong cuộc?**
- **Lý trí hay xúc cảm?**

---

<sup>1</sup> cách làm phim mà cứ như thể người dân bản địa không để ý đến sự hiện diện của đoàn làm phim (giống như những phim quay về động vật). Trong trường hợp này, nếu không phải là đặt máy quay lên thì người làm phim phải rất thân thiết và gần gũi với cộng đồng đến mức việc anh ta quay phim cũng quen thuộc như người khác cầm cái cốc hay cái cây vậy.

<sup>2</sup> Phim sử dụng lời bình của *nhà làm phim- nhà nghiên cứu*. Những lời bình này thường mang ý nghĩa chủ quan, áp đặt của nhà làm phim- nhà nghiên cứu, bất chấp người dân bản địa hay cộng đồng hiểu về điều đó ra sao. (tức có sự gián cách giữa người dân và nhà nghiên cứu)

## **2.4. Đôi chút khác biệt giữa phim dân tộc học và nhân học?**

- (1). Sự kiện được miêu tả / diễn giải có mang tính đương đại hay không?**
- (2). Miêu tả sự kiện hay diễn giải sự kiện? và diễn giải theo kiểu nào?**
- (3). Bộ phim có đề cập và diễn giải những xung đột hay không? (truyền thống- đương đại, cũ- mới, cá nhân- tập thể, cộng đồng này – cộng đồng khác, ...)**

## **3. Phương pháp và quy trình làm phim dân tộc học và nhân học?**

- 3.1. Nghiên cứu thực địa
- 3.2. Hình thành ý tưởng phim
- 3.3. Quay phim thực địa
- 3.4. Tiến hành phỏng vấn ( cấu trúc, bán cấu trúc, phi cấu trúc, trò chuyện hay tự 3ạch)
- 3.5. Dựng phim
- 3.6. Chiếu phim đã dựng (thô) cho cộng đồng xem và đánh giá
- 3.7. Quay bổ sung (nếu cần thiết và có thể)
- 3.8. Dựng phim lần cuối

## **4. Xem một số phim và thảo luận**

### **4.1. Một số gợi ý khi xem phim nhân học**

- Những thay đổi công nghệ- kỹ thuật ảnh hưởng tới cách làm phim? (phim âm, phim đen- trắng, phim 16 ly, và phim 32 ly, phim màn ảnh rộng, phim video với những kỹ thuật âm thanh, phụ đề, thuyết minh phong phú
- Quan điểm của nhà làm phim?
- Chú ý đến những thành tố cơ bản được phối hợp với nhau như thế nào?
- Thông tin gì được chuyển tải?
- Cảm xúc nào mà tác giả muốn chia sẻ?

### **4.2. Những phim cụ thể**

#### **(1). Nanook in the Nord (Nanuc ở phương Bắc) của Robert Flaherty**

Nội dung:

- Miêu tả cách sinh tồn của người Eskimo
- Trải nghiệm được thể hiện qua các hình ảnh cá nhân ở các thời tiết khác nhau
- Khai thác cách truyền dạy tri thức bản địa của người bản địa

Nhận xét (gợi ý):

- Nhà làm phim chú ý đến những hình ảnh cụ thể, sinh động (trẻ con, động vật gắn liền với cuộc sống của thổ dân
- Mô tả được sự chống đỡ của con người với sự khắc nghiệt của tự nhiên? Đặc biệt nó bộc lộ được một cảm quan lãng mạn.
- Nhiều cảnh trong phim được tái dựng?
- Âm nhạc phương Tây được lồng vào?
- Sự tham dự của nhà làm phim?
- Trách nhiệm của nhà làm phim với cộng đồng?
- Phim truyền đạt được thông điệp và tình cảm gì?

### ***(2). The Hunter (Thợ săn) của John Marshall***

Nội dung:

Cuộc sống đời thường và kiếm ăn của người Cung ở châu Phi (săn bắt, hái lượm, địa lý nhân văn, tri thức bản địa về săn bắn...)

Nhận xét (gợi ý):

- Nhà làm phim đã sống với cộng đồng người Cung 3 năm
- Những cảnh quay về những cuộc đi săn khác nhau được dựng thành một diễn trình săn bắt
- Ngôn ngữ hình ảnh được tận dụng tốt? (dấu vết động vật? cây cỏ, phân động vật...)
- Phim truyền đạt được thông điệp và tình cảm gì?

### ***(3). Whose is the song? (Bài dân ca của ai?)***

Nội dung:

Nói về những tiếp biến văn hóa và những xung đột sắc tộc thông qua một bài hát cụ thể.

Nhận xét (gợi ý):

- Ý tưởng về bộ phim? cách thể hiện ý tưởng này có gì đặc biệt?
- Phong cách làm phim?
- Những xung đột được miêu tả ở phim là gì? liên hệ với tộc người của bạn?
- Những thông điệp và xúc cảm bạn nhận được qua bộ phim này?

### ***(4). Ax Fight (Vụ ẩu đả)***

Nội dung

- Miêu tả và diễn giải về một vụ ẩu đả ở một cộng đồng tộc người

Nhận xét (gợi ý):

- Đây là kiểu làm phim “Điện ảnh trực tiếp”
- Cấu trúc của phim: Sử dụng tư liệu thô để mô tả vụ ẩu đả, diễn giải bằng cách phân tích thân tộc (có lặp lại hình ảnh minh họa)
- Không sử dụng lời bình mà sử dụng các cuộc nói chuyện thật được ghi ở hiện trường
- Quay nhiều góc độ khác nhau, sử dụng zoom

- Thử suy nghĩ xem: Nếu bạn làm phim này bạn có thể có cách lý giải khác? hay có thêm bớt điều gì?

*(5). Thầy Đức*

*(6). Rối Tày*

*(7). Tế thần Hỏa*

*(8). Cầu mưa của người Drăclai (1)*

*(9). Cầu mưa của người Drăclai (2)*

*(10). Lễ hỏa táng của người Chăm*

**5. Thực hành lập đề cương một phim dân tộc học hay nhân học về một hiện tượng, một sự kiện ở cộng đồng tộc người của mình**